

Số : 24 /2017/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 08 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động
của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai

SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÀO CAI
Số: 24
Ngày: 10/8/2017
Chuyên: *Pháp chế, Tư pháp*
Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 146/TTr-SGTVT ngày 30/6/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 8 năm 2017.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Văn phòng chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra Văn bản QPPL);
- Bộ GTVT (Vụ Pháp chế);
- TT, TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng TU, HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cục Thuế tỉnh Lào Cai;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lào Cai;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, các CV.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong
Đặng Xuân Phong

QUY ĐỊNH

Về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số : 24 /2017/QĐ-UBND ngày 08 /8 /2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư, hoạt động kinh doanh dịch vụ bãi đỗ xe; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định này không áp dụng đối với:

- Bãi đỗ xe nhằm mục đích đỗ xe nội bộ phục vụ cho việc sản xuất, kinh doanh của đơn vị, tổ chức, cá nhân;
- Điểm trông giữ xe đơn lẻ do cá nhân, hộ gia đình tự tổ chức dịch vụ trông giữ xe, không thuộc kết cấu hạ tầng đường bộ;
- Bãi đỗ xe thuộc các trạm dừng nghỉ đường bộ;
- Bãi (điểm) đỗ xe tĩnh nằm trên các trục đường giao thông;
- Bãi đỗ xe cao tầng, thông minh.

Chương II QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG CỦA BÃI ĐỖ XE

Điều 3. Tổ chức bãi đỗ xe

1. Đơn vị hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe là các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Bộ Luật dân sự được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc giấy

chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định (gọi chung là đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe).

2. Yêu cầu các hạng mục công trình trong bãi đỗ xe gồm có:

a) Bãi đỗ xe có diện tích đảm bảo theo phương án kinh doanh; có đường giao thông nội bộ;

b) Nhà điều hành và nhà bảo vệ;

c) Đường ra, vào bãi đỗ xe đảm bảo an toàn giao thông, không ùn tắc giao thông;

d) Trang thiết bị phòng chống cháy nổ;

đ) Nhà vệ sinh công cộng;

e) Tường rào bao quanh;

g) Hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông tin, tín hiệu, biển báo.

Ngoài ra, các hạng mục công trình khác (nếu có) trong bãi đỗ xe có thể trang bị để phục vụ công tác quản lý, kinh doanh của bãi đỗ xe gồm: Trạm bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, rửa xe; hệ thống camera theo dõi, giám sát...

3. Các bãi đỗ xe được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, xây dựng và phải phù hợp với quy hoạch xây dựng đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Điểm đầu nối của đường ra, vào bãi đỗ xe với đường quốc lộ phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Điểm đầu nối của đường ra, vào bãi đỗ xe với các đường khác (trừ đường Quốc lộ) phải được thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền địa phương.

Điều 4. Quản lý kinh doanh hoạt động bãi đỗ xe

1. Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe theo quy định tại Khoản 2 Điều 56 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

2. Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh tại bãi đỗ xe; Đường ra, vào bãi đỗ xe phải được bố trí đảm bảo an toàn không gây ùn tắc giao thông.

3. Đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe phải thực hiện việc đăng ký, kê khai, niêm yết giá dịch vụ kinh doanh tại bãi đỗ xe theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành về giá.

4. Đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe phải xây dựng và niêm yết Nội quy hoạt động của bãi đỗ xe do đơn vị mình quản lý, đảm bảo nội dung đúng theo quy

định của pháp luật. Trong đó, đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe có quyền từ chối phục vụ đối với người gửi xe hoặc chủ phương tiện nếu không chấp hành nội quy; giao vé cho khách đến gửi xe hoặc làm hợp đồng trông giữ xe với chủ phương tiện (nếu có); có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người gửi xe hoặc chủ phương tiện nếu để xảy ra mất, hư hỏng phương tiện nhận trông, giữ.

5. Bãi đỗ xe được đưa vào hoạt động, kinh doanh sau khi được cơ quan có thẩm quyền công bố, đưa vào khai thác. Hoạt động tại bãi đỗ xe theo đúng quy định của Bộ Giao thông vận tải và theo quy định pháp luật có liên quan, không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải, lái xe sử dụng bãi đỗ xe để đón, trả khách, tổ chức bán vé xe khách, tạo điểm giao dịch trung chuyển hành khách.

6. Chịu sự thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 5. Công bố hoạt động bãi đỗ xe

1. Trước khi đưa vào khai thác kinh doanh bãi đỗ xe, đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe gửi hồ sơ đề nghị công bố hoạt động bãi đỗ xe đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có bãi đỗ xe (qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện hoặc phòng Quản lý đô thị thành phố). Thành phần hồ sơ gồm:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định; hồ sơ điểm đầu nổi công ra, vào bãi đỗ xe; phương án hoạt động của bãi đỗ xe (bao gồm cả phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong khu vực bãi đỗ xe); sơ đồ thiết kế bãi đỗ xe, trong đó có thiết kế hướng đỗ xe phù hợp với quy mô diện tích và mặt bằng tại bãi đỗ xe.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị công bố bãi đỗ xe, tổ chức kiểm tra hồ sơ với điều kiện thực tế, đối chiếu với quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe; ban hành quyết định công bố hoạt động của bãi đỗ xe. Trường hợp không đủ điều kiện để công bố hoạt động bãi đỗ xe thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Quyết định công bố hoạt động bãi đỗ xe gồm những nội dung chính sau đây:

- a) Các căn cứ để ban hành quyết định.
- b) Tên bãi đỗ xe; địa điểm bãi đỗ xe; thời gian hoạt động của bãi đỗ xe.
- c) Tên đơn vị trực tiếp quản lý, khai thác bãi đỗ xe; số điện thoại liên hệ.
- d) Quy mô bãi đỗ xe: Tổng diện tích bãi đỗ xe, diện tích bãi đỗ xe dành cho ô tô, diện tích bãi đỗ xe dành cho các phương tiện khác.
- đ) Thời gian hiệu lực của quyết định.
- e) Cá nhân, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thi hành quyết định.

4. Quyết định công bố hoạt động bãi đỗ xe được đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh Lào Cai, Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp

huyện nơi có bãi đỗ xe được công bố, đưa tin trên sóng phát thanh, truyền hình địa phương; đồng thời được gửi đến Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan để phối hợp trong công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước

1. Sở Giao thông vận tải:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của bãi đỗ xe trong phạm vi toàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe và Quy định này;

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác phân luồng giao thông, đảm bảo không ùn tắc tại các khu vực ra vào bãi đỗ xe.

2. Sở Xây dựng:

a) Xây dựng Quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng, cải tạo bãi đỗ xe;

c) Hướng dẫn các chủ đầu tư dự án thiết kế, xây dựng bãi đỗ xe theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành;

d) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị khai thác kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh

3. Sở Tài chính:

a) Thẩm định giá dịch vụ trông giữ các loại xe trong bãi đỗ xe trên cơ sở phương án giá do các đơn vị quản lý kinh doanh, khai thác bãi đỗ xe lập theo quy định của tỉnh và pháp luật hiện hành về giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

4. Sở Tài Nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trong quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe vào quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường trong hoạt động tại các bãi đỗ xe.

5. Sở Kế hoạch và đầu tư: Có kế hoạch xúc tiến đầu tư bãi đỗ xe trên địa bàn, xây dựng phương án khuyến khích nhằm huy động các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống bãi đỗ xe.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo các phòng chuyên môn thực hiện thẩm định hồ sơ đề nghị công bố hoạt động bãi đỗ xe của các đơn vị quản lý kinh doanh. Và thực hiện công bố đưa bãi đỗ xe vào khai thác;

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn địa phương;

c) Tiếp nhận và tổng hợp báo cáo của các đơn vị quản lý kinh doanh hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý; rà soát, cung cấp danh sách, tình hình hoạt động của các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn trong công tác phối hợp quản lý, thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch của các cơ quan chức năng có thẩm quyền khi được yêu cầu;

d) Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của quy định này xuống tận cơ sở để các tổ chức, cá nhân kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý biết, thực hiện; người dân biết để phối hợp giám sát hoạt động, phản ánh thông tin về tình hình hoạt động tại bãi đỗ xe;

đ) Phối hợp với Sở Giao thông lập phương án phân luồng giao thông, đảm bảo không gây ùn tắc tại các khu vực ra vào bãi đỗ xe.

Điều 7. Trách nhiệm của đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe

1. Cung cấp đầy đủ các hồ sơ theo quy định phục vụ cho việc công bố hoạt động của bãi đỗ xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

3. Niêm yết công khai giá dịch vụ; nội quy hoạt động; tên và số điện thoại của chủ đơn vị quản lý bãi đỗ xe, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tại trụ sở kinh doanh bãi đỗ xe để chủ phương tiện và người dân được biết, kịp thời phản ánh, khiếu nại khi cần thiết.

4. Có trách nhiệm duy trì tốt tình trạng hoạt động của bãi đỗ xe do đơn vị quản lý, đảm bảo theo các nội dung đã được công bố khi đưa bãi đỗ xe vào khai thác.

5. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và quy định này về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của các cơ quan chức năng liên quan.

Điều 8. Xử lý chuyển tiếp

Kể từ ngày quy định này có hiệu lực, đối với các bãi đỗ xe đang trong quá trình đầu tư xây dựng (lập dự án, phê duyệt dự án, tổ chức thi công) hoặc đang hoạt động khai thác, kinh doanh trước khi quy định này có hiệu lực thì được xử lý như sau:

1. Đối với các dự án đầu tư kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh đã được lập nhưng chưa được phê duyệt hoặc chưa khởi công xây dựng thì chủ đầu tư bãi đỗ xe phải xem xét, điều chỉnh thực hiện theo quy định này.

2. Đối với các bãi đỗ xe đang hoạt động trước khi quy định này có hiệu lực thì Chủ đầu tư, kinh doanh bãi đỗ xe có trách nhiệm rà soát các điều kiện hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của đơn vị mình và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với Quy định này để thực hiện việc công bố đưa bãi đỗ xe vào khai thác xong trước ngày 01/7/2018. Sau ngày 01/7/2018, đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe nào không đáp ứng quy định tại Chương II của Quy định này sẽ bị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ hoạt động.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức thực hiện Quy định này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *[Handwritten signature]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *[Handwritten signature]*



[Handwritten signature]
Đặng Xuân Phong